

**CÔNG TY TNHH
XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI
ĐIỆN NĂNG
—&&&—**

Số: 072/2019/XDDN-KH
V/v báo cáo kết quả thẩm tra TMDT hiệu
chính dự án thủy điện Thượng Kon Tum .

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản của Chính phủ hướng dẫn Luật Điện lực;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam
Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Hồ sơ Dự án đầu tư công trình thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 587/2009/QĐ-VSH-HĐQT ngày 13/7/2009 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;
Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật tuyến áp lực thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 897/2011/QĐ-VSH-HĐQT ngày 30/9/2011 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh.
Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật tuyến năng lượng thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 895/2011/QĐ-VSH-HĐQT ngày 29/9/2011 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh
Hồ sơ điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;
Các khoản mục chi phí đã được phê duyệt, các hợp đồng đã được ký kết và các dự toán chi phí xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình được lập;
Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án thiết kế, dự toán xây dựng công trình và Thông tư số 24/2016/TT-BXD ngày 01/09/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý dự án đầu tư xây dựng;



Hợp đồng tư vấn số 209/2018/HĐKT-ĐN-VSH ngày 5/4/2018 V/v thẩm tra TMĐT hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum giữa Công ty TNHH XD & TM điện năng (ECC) và Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh .

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP tư vấn xây dựng điện 1 (PECC1) lập tháng 5/2019 , Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Điện Năng thông báo kết quả thẩm tra Hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum , cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: thủy điện Thượng Kon Tum
2. Nhóm dự án, loại, cấp, quy mô công trình: Công trình năng lượng, nhóm A, cấp I, công suất 220 MW;
3. Người quyết định đầu tư: Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh
4. Tên chủ đầu tư : Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh
Địa chỉ: 21 Nguyễn Huệ, Tp Qui Nhơn , tỉnh Bình Định
Điện thoại:
5. Địa Điểm xây dựng: dự án nằm ở xã Đăk Koi, huyện Kon Rẫy; xã Ngọc Tem, xã Đăk Tăng huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum;
6. Giá trị Tổng mức đầu tư; nguồn vốn đầu tư: **9.428. tỉ đồng** (sau thuế)
Trong đó 30% vốn chủ sở hữu và 70% vốn vay thương mại trong nước;
7. Thời gian dự kiến vận hành : tháng 12/2020;
8. Nhà thầu lập TMĐT hiệu chỉnh : Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1;

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ DỰ ÁN

1. Văn bản pháp lý:

Hồ sơ Dự án đầu tư công trình thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 587/2009/QĐ-VSH-HĐQT ngày 13/7/2009 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật tuyến áp lực thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 897/2011/QĐ-VSH-HĐQT ngày 30/9/2011 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh.

Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật tuyến năng lượng thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 895/2011/QĐ-VSH-HĐQT ngày 29/9/2011 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

Hồ sơ điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Các khoản mục chi phí đã được phê duyệt, các hợp đồng đã được ký kết và các dự toán chi phí xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình được lập;

- Hồ sơ TMĐT hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 lập tháng 5/2019;
- 2. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:
 - Công ty Cp Tư vấn Xây dựng Điện 1 đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm theo qui định hiện hành ;
 - Chủ trì lập TMĐT hiệu chỉnh đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm theo qui định hiện hành ;

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU TỔNG MỨC ĐẦU TƯ HIỆU CHỈNH

Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh thủy điện Thượng Kon Tum được lập theo Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh theo quy định bao gồm: Chi phí xây dựng; chi phí thiết bị; chi phí bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; chi phí khác và chi phí dự phòng.

IV. NHẬN XÉT VỀ CHẤT LƯỢNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA

Sau khi nhận được hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP tư vấn xây dựng điện 1 lập tháng 10/2018 , Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Điện Năng báo cáo về thẩm tra hồ sơ trên như sau:

1. Quy cách và danh mục hồ sơ thực hiện thẩm tra: hồ sơ đảm bảo về quy cách, đóng dấu đầy đủ.
2. Nhận xét, đánh giá về các nội dung TMĐT : nội dung hồ sơ lập đã cập nhật đầy đủ các văn bản về đơn giá định mức , chính sách theo qui định hiện hành .
3. Kết luận: Hồ sơ đủ điều kiện để thực hiện thẩm tra .

V. KẾT QUẢ THẨM TRA TMĐT

1. Cơ sở pháp lý thẩm tra

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 ;

Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Hồ sơ Dự án đầu tư công trình thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 587/2009/QĐ-VSH-HĐQT ngày 13/7/2009 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật tuyến áp lực thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 897/2011/QĐ-VSH-HĐQT ngày 30/9/2011 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật tuyến năng lượng thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 895/2011/QĐ-VSH-HĐQT ngày 29/9/2011 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Hồ sơ điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Các khoản mục chi phí đã được phê duyệt, các hợp đồng đã được ký kết và các dự toán chi phí xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình được lập;

Các hồ sơ, tài liệu liên quan khác.

2. Nguyên tắc thẩm tra:

Thẩm tra cơ sở pháp lý để điều chỉnh Tổng mức đầu tư;

Thẩm tra sự phù hợp của các giá trị chi phí được điều chỉnh và sự hợp lý của các chi phí phát sinh;

Đánh giá các nguyên nhân tăng giảm của các chi phí;

Về tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng đơn giá xây dựng công trình, định mức tỷ lệ, dự toán chi phí tư vấn và dự toán các khoản mục chi phí khác trong dự toán, Tổng mức đầu tư công trình;

Về giá trị Tổng mức đầu tư xây dựng công trình lập hiệu chỉnh.

3. Nội dung thẩm tra

Điều kiện để hiệu chỉnh Tổng mức đầu tư:

- Do điều kiện địa chất phức tạp phải bổ sung lớn khối lượng công việc đối với các hạng mục của đập dâng, đập tràn, hầm dẫn nước, nhà máy... Do đó, chi phí xử lý phát sinh lớn;
- Các xử lý khắc phục sự cố thiệt hại do mưa bão gây ra đối với các tuyến đường thi công vận hành;
- Xây dựng mới một số tuyến đường dây cáp điện thi công để phục vụ cho phần khối lượng công việc phát sinh như : đường dây cáp điện thi công tuyến áp lực (bổ sung), đường dây 22kV và trạm biến áp 110kV cáp điện thi công TBM, đường dây cáp điện thi công cụm nhà máy, ...;
- Bổ sung một số hệ thống điện dự phòng diesel, hệ thống bơm tiêu nước để bơm nước trong đường hầm, chi phí trạm lạnh, cung cấp nước làm mát TBM, hệ thống bơm thoát nước tăng cường thi công TBM giai đoạn 1, giai đoạn 2, chi phí bơm nước bổ sung cửa nhận nước và một phần của đường hầm,...;
- Chi phí thiết bị tăng do thay đổi đơn hàng, do gia hạn thời gian, bổ sung hệ thống điều hòa và thông gió, bổ sung hệ thống chống cháy do dịch chuyển nhà máy và giếng cáp...;

VI. THẨM TRA CHI TIẾT

1. Về văn bản pháp lý lập TMĐT hiệu chỉnh đầy đủ và phù hợp theo qui định quản lý chi phí đầu tư XDCT hiện hành.

4.2. Nhận xét về tổng quan về hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh

Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh của công trình thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 1 lập về cơ bản đã tiếp thu và cập nhật các ý kiến của các thành viên của Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công, Tư vấn thẩm tra, có nội dung, phương pháp tính toán, xác định giá trị các khoản mục chi phí phù hợp với hướng dẫn

HỘI ĐỒNG THẨM TRA

lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010. Do đó, về cơ bản là đủ cơ sở xem xét hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum lập tháng 10/2018.

4.2.1 Chất lượng hồ sơ Tổng mức đầu tư điều chỉnh

Hồ sơ trình bày đầy đủ, rõ ràng nhưng có một số sai sót như:

✓ Hồ sơ điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Thượng Kon Tum được phê duyệt theo Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh. Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh được lập trên cơ sở Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, trong thuyết minh cơ sở lập Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh của TVTK lại thuyết minh theo Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

✓ Các chi phí trong TMĐT theo Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh TVTK đang cập nhật không đúng với các chi phí trong TMĐT TVTK lập tháng 8/2018. Đề nghị TVTK hiệu chỉnh lại

✓ Có một số chi phí thuộc chi phí khác TVTK cập nhật vào chi phí xây dựng; TVTT đề nghị tách chi phí để đưa vào bảng chi phí khác.

4.2.2 Chi phí xây dựng công trình chính:

Cơ sở tính toán:

✓ Chi phí xây dựng của các hạng mục công trình dự án thủy điện Thượng Kon Tum tính toán trên cơ sở:

- Phần đã thực hiện: cập nhật theo hồ sơ nghiệm thu thanh toán của các hạng mục công trình, các quyết định phê duyệt dự toán;

- Phần chưa thực hiện: cập nhật chi phí theo các quyết định phê duyệt dự toán của chủ đầu tư, các dự toán đã được Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 lập trên cơ sở hồ sơ thiết kế BVTC, một số chi phí tạm tính;

✓ Chi phí xây dựng phát sinh đã được phê duyệt tính đến thời điểm tháng 8/2018: 415,65 tỷ đồng;

✓ Chi phí xây dựng tăng **965,909 tỷ đồng** chiếm tỷ trọng 47,5% tăng trong TMĐT hiệu chỉnh.

Nhận xét và kiến nghị của TVTT:

✓ Chi phí xây dựng cập nhật giá trị theo Quyết định 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 là phù hợp;

✓ Chi phí xây dựng cập nhật theo các giá trị phê duyệt dự toán chi tiết là phù hợp;

✓ Các chi phí xây dựng hiệu chỉnh, phát sinh được cập nhật trên cơ sở các dự toán do Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 lập cập nhật tháng 5/2019:

- Nhà vận hành đập tràn: ;

- Khoan phun bổ sung cửa vào hầm dẫn dòng ;
- Bổ sung thi công nút hầm (đắp đê quai, nâng cấp đường vận chuyển thiết bị,...);
- Chi phí các khối lượng phát sinh năm 2018 tuyên áp lực;;
- Chi phí công tác bê tông cửa lấy nước: ;
- Chi phí xây dựng phần còn lại Km0-Km5+00: ;
- Buồng điều áp khí nén: ;
- Hầm phụ số 5 và hầm đặt máy nén khí: ;
- Đường hầm áp lực: ;
- Gian máy: ;
- Hành lang thanh cái: ;
- Gian biến áp: ;
- Hầm vận chuyển máy biến áp;;
- Hầm nối gian máy và gian biến áp: ;
- Hầm cáp: ;
- Hầm xả ra: ;
- Nhà thông gió đẩy: ;
- Nhà thông gió hút: ;
- Nhà điều khiển trung tâm: ;
- Trạm phân phối điện ngoài trời: ;
- Hầm giao thông: ;
- Hầm phụ số 1: ;
- Hầm phụ số 2: ;
- Hầm phụ số 4: ;
- Hầm cáp và hầm thông gió cũ: ;
- Hệ dầm gác mái gian máy: .
- ✓ Chi phí xây dựng tạm tính:
 - Chi phí gia hạn bảo hiểm máy TBM do kéo dài thời gian đào hầm bằng TBM: TVTT đề nghị chuyển chi phí này sang bảng tổng hợp chi phí khác;
- ✓ Các nguyên nhân tăng giảm
 - Nguyên nhân trượt giá: chi phí trượt giá không phải là nguyên nhân làm tăng tổng mức đầu tư hiệu chỉnh vì theo số liệu công bố chỉ số giá tỉnh Kon Tum: chỉ số giá năm 2015 không tăng so với năm 2014, các năm 2016, 2017 chỉ số giá tăng bình quân mỗi năm khoảng 1,1%. Trong khi đó, dự phòng trượt giá tính trong Tổng mức đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 tính bằng 5% trên toàn bộ chi phí xây dựng công trình. Trong TMDT hiệu chỉnh tháng 8/2018 chỉ tính dự phòng trượt giá cho phần khối lượng thực hiện từ năm 2015 trở đi với tỷ lệ 2%;
 - Nguyên nhân phát sinh khối lượng, hiệu chỉnh hoặc bổ sung các đầu mục công việc: TVTK chỉ cập nhật giá trị các phát sinh, chưa phân tích cụ thể nguyên nhân các phát sinh, đề nghị TVTK bổ sung. TVTK cần phân tích đầy đủ các yếu tố ảnh hưởng và có bảng tổng hợp khối lượng chính của dự án, so sánh với

TMĐT đã duyệt để từ đó các giá trị tăng giảm tương ứng cho các yếu tố ảnh hưởng đến TMĐT của dự án.

4.2.3 Chi phí thiết bị công trình chính:

✓ Chi phí cung cấp thiết bị cơ điện và các dịch vụ kỹ thuật: căn cứ theo Hợp đồng số 817/2012-HĐ-VSH-AH ngày 15/8/2012 sau khi điều chỉnh tỷ giá tăng 69,41 là phù hợp;

✓ Một số chi phí tăng thêm do chậm mở L/C, gia hạn thêm thời gian,... được cập nhật theo phụ lục bổ sung hợp đồng;

✓ Do bổ sung thêm nhiều hạng mục công trình nên chi phí mua sắm và lắp đặt thiết bị cũng tăng thêm làm tăng chi phí mua sắm, vận chuyển và lắp đặt thiết bị;

✓ Chi phí mua sắm thiết bị trong nước giảm 69,65 tỷ làm cho giá trị thiết bị của toàn công trình tăng không đáng kể

✓ Ý kiến của TVTT: Đồng ý phương pháp và giá trị tính toán của TVTK.

✓ Các nguyên nhân tăng giảm:

- Nguyên nhân trượt giá: Đơn giá mua sắm, chế tạo và lắp đặt theo hợp đồng và điều chỉnh theo thời điểm thực hiện tương ứng với tỷ giá hối đoái theo thời điểm giải ngân;

- Nguyên nhân phát sinh khối lượng: bổ sung thêm nhiều hạng mục công việc như: chi phí mua sắm và lắp đặt thiết bị công dẫn dòng thi công; chi phí cung cấp và lắp đặt thiết bị đường hầm dẫn nước; chi phí mua sắm và lắp đặt thiết bị bể điều áp;

✓ Chi phí thiết bị tăng **65,8 tỷ đồng** chiếm tỷ trọng 3,2% tăng trong TMĐT hiệu chỉnh.

4.2.3 Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng:

Cơ sở tính toán:

✓ Giá trị chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư theo số liệu của chủ đầu tư cung cấp.

Nhận xét và kiến nghị của TVTT:

TVTT thống nhất với cách tính này.

4.2.4 Chi phí quản lý dự án:

Cơ sở tính toán:

✓ Giá trị chi phí quản lý dự án theo số liệu của chủ đầu tư cung cấp.

Nhận xét và kiến nghị của TVTT:

TVTT thống nhất với cách tính này.

4.2.5 Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:

Cơ sở tính toán:

✓ Các chi phí lấy theo số liệu Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt theo Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị

Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh : Chi phí chuẩn bị đầu tư và lập báo cáo đầu tư; Chi phí khảo sát và lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Chi phí lập Tổng dự toán; Chi phí khảo sát, thiết kế các hạng mục công trình; Chi phí thẩm tra thiết kế cơ sở; Chi phí thẩm tra thiết kế kỹ thuật; Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công; Chi phí thẩm tra dự toán xây dựng công trình; Chi phí lựa chọn nhà thầu, thẩm định kết quả đấu thầu.

✓ Các khoản mục chi phí đã được Chủ đầu tư phê duyệt hoặc đã được ký kết theo các hợp đồng tư vấn, cụ thể như sau :

- Chi phí tư vấn lập Dự án đầu tư hiệu chỉnh; Chi phí lập tổng mức đầu tư hiệu chỉnh năm 2018;
- Khảo sát địa hình, địa chất trạm phân phối trong phạm vi do nhà thầu Trung Quốc thiết kế và thi công;
- Khảo sát và thiết kế gia cố hoàn thiện hầm phụ số 2 và hầm giao thông;
- Chi phí tư vấn một số công việc tại tuyến năng lượng;
- Chi phí thẩm tra dự án đầu tư, tổng mức đầu tư hiệu chỉnh; hiệu chỉnh TKKT và lập dự toán phần còn lại của tuyến năng lượng; lập TKVTC và giám sát tác giả cho một số hạng mục của tuyến năng lượng;
- Chi phí lập hồ sơ mời thầu các gói còn lại của tuyến năng lượng;
- Chi phí khảo sát địa hình, địa chất trạm phân phối và thí nghiệm cơ địa trong hầm;
- Chi phí lập dự toán chi tiết các hạng mục công trình;
- Chi phí tư vấn lập phương án dự phòng bổ sung máy TBM thi công hầm dẫn nước;
- Chi phí tư vấn khảo sát, phục vụ thiết kế phương án dự phòng bổ sung máy TBM thi công đường hầm dẫn nước;
- Chi phí lập Tổng dự toán hiệu chỉnh và thẩm tra Tổng dự toán hiệu chỉnh;
- Chi phí thuê chuyên gia nước ngoài tham gia lập dự toán đào hầm bằng TBM;
- Chi phí bổ sung thuê chuyên gia nước ngoài tham gia lập dự toán đào hầm bằng TBM;
- Chi phí Tư vấn thiết kế hiện trường theo ca đào hầm bằng công nghệ TBM;
- Chi phí thẩm tra thiết kế- dự toán, HSMT, HSYC;
- Chi phí tư vấn thẩm tra dự toán bổ sung theo tỷ lệ lạm phát (chỉ số CPI) của hạng mục tuyến áp lực;
- Bổ sung chi phí tư vấn giám sát tuyến áp lực; Tư vấn giám sát thi công xây dựng tuyến năng lượng;
- Chi phí tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy và thiết bị cơ khí thủy công;

- Chi phí tư vấn giám sát lắp đặt và thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị cơ điện nhà máy;
 - Chi phí tư vấn mô tả địa chất hồ móng tuyến năng lượng; bổ sung công tác mô tả địa chất hồ móng hầm dẫn nước đào bằng TBM; tư vấn mô tả địa chất 5km đường hầm bằng phương pháp khoan nổ;
 - Chi phí thuê chuyên gia đánh giá địa chất; Chi phí chuyên gia hỗ trợ VSH đánh giá HSĐX gói thầu TKT-4,2.1B của nhà thầu;
 - Chi phí tư vấn pháp lý hợp đồng các gói thầu TKT-4.2.1A, gói thầu TKT-4.2.1B và gói thầu TKT-4.2.1C;
 - Chi phí chuyên gia hỗ trợ VSH đánh giá HSĐX gói thầu TKT-4.2.1B của nhà thầu tham gia hỗ trợ PECC1 tính toán bù đắp điều áp khí nén;
 - Chi phí tư vấn một số công việc ở giai đoạn tái khởi động tại tuyến năng lượng;
 - Chi phí tư vấn rà soát tính pháp lý của 03 gói thầu tuyến năng lượng TKT-4.2.1A,TKT-4.2.1B,TKT-4.2.1C;
 - Chi phí tư vấn thiết kế, chế tạo thiết bị cơ khí thủy công các hạng mục tuyến năng lượng;
 - Bổ sung chi phí tư vấn giám sát hạng mục cửa nhân nước và đoạn đầu đường hầm lý trình km0-km3;
 - Chi phí tư vấn quan trắc, lập báo cáo định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2016;
 - Chi phí công tác khảo sát, thiết kế thu dọn lòng hồ; lập báo cáo đánh giá ổn định mái đảo trạm phân phối theo thiết kế của nhà thầu Trung Quốc;
 - Chi phí tư vấn thẩm tra thiết kế kỹ thuật bù đắp điều áp khí nén; lập báo cáo thỏa thuận TKKT hệ thống rơ le bảo vệ và tự động;
 - Chi phí lập báo cáo thỏa thuận TKKT hệ thống đo đếm điện năng; lập báo cáo thỏa thuận đấu nối vào hệ thống truyền tải; lập báo cáo thỏa thuận SCADA và viễn thông;
 - Dự toán chi phí tính toán lại sản lượng điện nhà máy thủy điện Thượng Kon Tum.
- ✓ Các khoản mục chi phí tính theo các định mức tỷ lệ hoặc các hướng dẫn, quy định hiện hành: Chi phí quy đổi vốn đầu tư xây dựng công trình.
- ✓ Các chi phí tạm tính: Chi phí thẩm tra dự toán chi tiết và tổng mức đầu tư hiệu chỉnh năm 2018; Chi phí kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình; Chi phí kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình; Chi phí thực hiện một số công việc khác.

Nhận xét và kiến nghị của TVTT:

- ✓ Các chi phí tư vấn cập nhật giá trị theo hợp đồng, quyết định phê duyệt: TVTK đã cập nhật chính xác giá trị;

✓ Chi phí tư vấn tăng **17,93 tỷ đồng** (tăng 5,99%) chiếm tỷ trọng 0,9% tăng trong TMĐT hiệu chỉnh.

4.2.6 Chi phí khác :

Cơ sở tính toán:

✓ Các chi phí lấy theo số liệu Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt theo Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh: Chi phí thẩm tra TMĐT; Chi phí thẩm tra Tổng dự toán; Chi phí di chuyển lực lượng thi công; Chi phí đăng kiểm chất lượng quốc tế; Lệ phí thẩm định dự án đầu tư; Lệ phí thẩm định thiết kế kỹ thuật; Lệ phí thẩm định tổng dự toán; Chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và báo cáo bổ sung và giám sát môi trường hàng năm; Chi phí hỗ trợ bảo vệ an ninh công trường và trang thiết bị phục vụ công trường; Chi phí rà phá bom mìn vật nổ khu vực xây dựng, xử lý chất độc hóa học OB lòng hồ; Chi phí rà phá bom mìn vật nổ lòng hồ và thu dọn lòng hồ; Xây dựng lưới tam giác thủy chuẩn và đưa tim mốc ra thực địa; Mô tả địa chất hồ móng hầm dẫn nước và hầm giao thông; Chi phí hợp tìm ra giải pháp đảm bảo tiến độ TBM.

✓ Các khoản mục chi phí đã được Chủ đầu tư phê duyệt hoặc đã được ký kết theo các hợp đồng , cụ thể như sau:

- Chi phí thi nghiệm mẫu đối chứng;
- Chi phí tư vấn quan trắc, lập báo cáo định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2015;
- Bổ sung chi phí tư vấn quan trắc, lập báo cáo định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2015;
- Chi phí tư vấn quan trắc, lập báo cáo giám sát định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2017;
- Chi phí tư vấn quan trắc, lập báo cáo giám sát định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2018;
- Chi phí lập quy trình vận hành hồ chứa, giấy phép sử dụng nước mặt;
- Chi phí đo đạc, lập bản đồ địa chính và cắm mốc ranh giới vùng ngập phục vụ đền bù, giải phóng mặt bằng
- Chi phí vận hành đường dây và trạm biến áp;
- Chi phí quản lý vận hành TBA 110kV Thượng Kon Tum tại vị trí trụ số 3 nhà máy thủy điện Đăk Lô vào hệ thống điện Quốc gia năm 2017;
- Chi phí quản lý vận hành đường dây 110kV KonPlong-Đăk Lô phục vụ thi công;
- Chi phí quản lý vận hành, bảo trì bảo dưỡng hệ thống viễn thông của nhà máy thủy điện Đăk Lô, TBA 110kV Thượng Kon Tum kết nối vào hệ thống SCADA, viễn thông A3;
- Chi phí vận hành đường dây và trạm biến áp;
- Chi phí quản lý vận hành TBA 110kV Thượng Kon Tum tại vị trí trụ số 3 nhà máy thủy điện Đăk Lô vào hệ thống điện Quốc gia năm 2018;

- Chi phí kiểm tra chất lượng môi hàn đường hầm áp lực và hệ thống thiết bị của nhà máy;
- Chi phí tư vấn thẩm định và phân biện dự án;
- Chi phí cho hội đồng nghiệm thu nhà nước; Bổ sung chi phí hoạt động của hội đồng nghiệm thu nhà nước giai đoạn 2015-2019;
- Chi phí rà phá bom mìn, vật nổ lòng hồ; bổ sung rà phá bom mìn, vật nổ lòng hồ;
- Chi phí thu dọn lòng hồ;
- Chi phí đo đạc kiểm tra hệ thống lưới tam giác thủy công, thủy chuẩn thủy công và đo kiểm tra cao tọa độ, tìm tuyến các hạng mục chính phần đã thi công của tuyến năng lượng;
- Chi phí thuê chuyên gia nhân chứng CPI, chi phí tham gia họp và tham dự phiên xử trong vụ kiện 24/14 với nhà thầu Hydro China HuaDong-CR18G;
- Chi phí thuê chuyên gia độc lập về pháp luật Việt Nam trong vụ kiện 24/14 với nhà thầu Hydro China HuaDong-CR18G;
- Chi phí thuê chuyên gia nhân chứng TBM trong vụ kiện 24/14 với nhà thầu Hydro China HuaDong-CR18G;
- Chi phí tư vấn pháp lý đánh giá đầy đủ về vụ kiện tranh chấp với tổ hợp nhà thầu Hydro China HuaDong-CR18G;
- Chi phí làm việc của Luật sư Trần Vũ Hải và Công ty Luật EZ Law khi YKVN thông báo chấm dứt hợp đồng vụ kiện 24/14;
- Chi phí phục vụ vụ kiện 24/14 với tổ hợp nhà thầu Hydro China HuaDong-CR18G;
- Chi phí tư vấn pháp lý đánh giá tổng quan về vụ kiện tranh chấp với tổ hợp nhà thầu Hydro China HuaDong-CR18G;
- Chi phí tư vấn pháp lý và hợp đồng với nhóm Công ty luật cho vụ 24/14 tranh chấp Hợp đồng với nhà thầu Hydro China HuaDong-CR18G;
- Chi phí thuê luật sư độc lập đánh giá về chi phí tăng thêm của thiết bị cơ điện;
- Chi phí hỗ trợ CBCS công an làm nhiệm vụ bảo vệ công trình thủy điện Thượng Kon Tum trong năm 2017;
- Chi phí đánh giá mức độ ổn định các đoạn hầm đã thi công; kiểm định chất lượng xây dựng; kiểm định chất lượng xây dựng (điều chỉnh) hạng mục đập đất; cắm mốc hàng lang bảo vệ nguồn nước;
- Chi phí thuê lực lượng bảo vệ chuyên nghiệp để bảo vệ kho thiết bị;
- Chi phí bố trí xe nâng hàng tại kho thiết bị cơ điện; lập phương án phòng chống lũ, lụt vùng hạ du đập; quan trắc biến dạng bờ mặt đập dâng chu kỳ 0;
- Chi phí lập phương án phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn đập;

- Chi phí tham quan nghiên cứu vận hành buồng điều áp khí nén tại Na Uy;
 - Chi phí phủ sóng di động 3G Viettel trong hầm giao thông, gian biến thế, giếng cấp của hầm phụ 2;
 - Chi phí phủ sóng di động 2G Viettel trong hầm dẫn đoạn đào bằng TBM;
 - Chi phí hỗ trợ CBCS công an làm nhiệm vụ bảo vệ công trình thủy điện Thượng Kon Tum trong năm 2018;
 - Chi phí thí nghiệm các chỉ tiêu đặc biệt đất đắp đập.
- ✓ Các khoản mục chi phí tính theo các định mức tỷ lệ hoặc các hướng dẫn, quy định hiện hành: Chi phí bảo hiểm công trình; Chi phí kiểm toán; Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư; Phí môi trường đất đắp.
- ✓ Các chi phí tạm tính: Chi phí lập phương án và thiết bị phòng chống cháy nổ; Chi phí báo cáo chuyên ngành đánh giá ảnh hưởng nguồn nước sau đập; Chi phí thu dọn lòng hồ bổ sung năm 2018; Chi phí cho quá trình chạy thử không tải và có tải; Chi phí chuẩn bị sản xuất; một số khoản mục chi phí khác.
- ✓ Chi phí lãi vay:
- + Vốn tự có của Chủ đầu tư là 30% tổng vốn. Phần vốn này không tính chi phí lãi vay.
 - + Phần vốn vay và chi phí lãi vay từ đầu công trình đến 3/2018: Lấy theo số liệu thực tế do chủ đầu tư cung cấp.
 - + Phần vốn vay và chi phí lãi vay 4/2018 trở đi: Lãi vay phần vốn vay nước ngoài tính với lãi suất vốn vay là 5%/năm + phí vay ngoại tệ là 0,35% số dư còn lại. Phần vốn vay thương mại trong nước tính với lãi suất 10%/năm.

Nhận xét và kiến nghị của TVTT:

- ✓ Các chi phí tư vấn cập nhật giá trị theo hợp đồng, quyết định phê duyệt: TVTK đã cập nhật chính xác giá trị;
- ✓ Chi phí rà phá bom mìn vật nổ khu vực xây dựng, xử lý chất độc hóa học OB lòng hồ: đề nghị TVTK chuẩn xác lại giá trị trước thuế của TMĐT hiệu chỉnh năm 2018 là 19.119,681 triệu đồng và TVTT thống nhất bỏ giá trị thuế VAT là 1.911,968 triệu đồng;
- ✓ Chi phí khác tăng **1210,45 tỷ đồng** (tăng 15,1%) chiếm tỷ trọng 59,60% tăng trong TMĐT hiệu chỉnh.

4.2.7 Chi phí dự phòng:

Cơ sở tính toán:

- ✓ Chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh: Tạm tính bằng 1% tổng chi phí xây dựng; chi phí thiết bị mua trong nước; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác;
- ✓ Chi phí dự phòng trượt giá: Tính bằng 0% phần vốn thực hiện từ 2019 trở đi.

Nhận xét và kiến nghị của TVTT:

- ✓ Chi phí dự phòng khối lượng: TVTT thống nhất với cách tính của TVTK;

- ✓ Chi phí dự phòng trượt giá: TVTT thống nhất với cách tính của TVTK;
- ✓ Thống nhất chi phí bảo hiểm máy thi công TBM thuộc chi phí xây dựng ;
- ✓ TVTK đã chuẩn xác giá trị liệu lãi vay do VSH cung cấp đưa vào TMĐT;
- ✓ Giá trị dự phòng trong TMĐT được duyệt 2015 và Giá trị dự phòng trong TMĐT được duyệt 2018 là giá trị để CĐT chi cho phần các công việc phát sinh. TVTT đề nghị TVTK xem xét đưa giá trị dự phòng trong TMĐT hiệu chỉnh 2018 vào phần giá trị chênh lệch của dự án.

5. Kết quả thẩm tra

Kết quả giá trị Tổng mức đầu tư điều chỉnh sau thẩm tra như sau:

Đơn vị tính: 10⁶ đồng

STT	Nội dung chi phí	Giá trị đề nghị Thẩm tra	Giá trị sau thẩm tra	Ghi chú
1	Chi phí xây dựng	4.673,719	4.673,719	
2	Chi phí thiết bị	1.452,177	1.452,177	
3	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	619,283	619,283	
4	Chi phí quản lý dự án	118,145	118,145	
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	401,337	401,337	
6	Chi phí khác	2.088,332	2.088,332	
6.1	<i>Chi phí khác</i>	301,648	301,648	
6.2	<i>Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng</i>	1.786,547	1.786,547	
7	Chi phí dự phòng	75.663	75.663	
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	9.428,595	9.428,595	

6. Kết luận và kiến nghị

6.1) Kết luận :

- Tổng quát Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh đã tuân thủ theo hệ thống văn bản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình;
- Khối lượng, biện pháp thi công của thiết kế và xử lý thiết kế đã được Chủ đầu tư phê duyệt trong quá trình thi công phù hợp với khối lượng , biện pháp trong dự toán lập;
- Các hạng mục của Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh đã áp dụng, vận dụng đúng định mức, đơn giá xây dựng & LĐTĐ, định mức chi phí tỉ lệ, dự toán chi phí tư vấn và



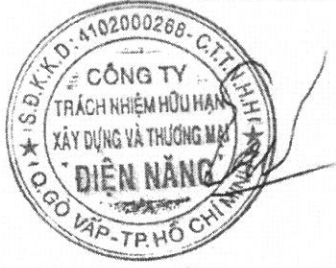
dự toán chi phí khác làm đúng theo qui định quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện hành của Nhà nước.

- Nội dung, khoản mục chi phí, phương pháp lập của Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh phù hợp với các quy định của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, tuy còn có một số sai sót trong tính toán, nhưng giá trị nhỏ không làm ảnh hưởng tới giá trị Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh của dự án;
- Hồ sơ TMDT hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP tư vấn xây dựng điện 1 (PECC1) về cơ bản đã tiếp thu và cập nhật tất cả các ý kiến của các thành viên dự Hội nghị họp thẩm tra TMDT hiệu chỉnh của dự án từ tháng 4 đến tháng 8/2018 và cập nhật TMDT hiệu chỉnh lần cuối tháng 5/2019.

- **6.2) Kiến nghị :**

- Hồ sơ TMDT hiệu chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP tư vấn xây dựng điện 1 lập đã đủ cơ sở và điều kiện để xem xét phê duyệt hiệu chỉnh,

Công ty TNHH XD & TM điện năng – TVTT kính trình Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

<p>Chủ trì thẩm tra : Ks Nguyễn Thị Liên</p>  <p>Thẩm tra TMDT : Ks Trần Văn Sơn</p> 	<p style="text-align: center;">GIÁM ĐỐC</p>  <p style="text-align: center;">Dương Đình Sắc</p>
---	--

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KH.

